

**UBND TỈNH GIA LAI
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ
PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1001/SNNPTNT-CCCNTY

Gia Lai, ngày 10 tháng 5 năm 2019

V/v tăng cường công tác phòng,
chống bệnh Đại động vật trên địa
bàn tỉnh

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố;
- Các Sở: Y tế, Giáo dục và Đào tạo; Thông tin và Truyền thông;
- Chi cục Chăn nuôi và Thú y.

Thực hiện Công văn số 871/UBND-NL ngày 24/4/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tăng cường công tác phòng, chống bệnh đại động vật trên địa bàn tỉnh,

Để tổ chức thực hiện đồng bộ công tác phòng, chống bệnh đại động vật trên địa bàn tỉnh, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (PTNT) đề nghị Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, các đơn vị liên quan triển khai một số nội dung sau:

1. Các Sở: Y tế, Giáo dục và Đào tạo, Thông tin và Truyền thông; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:

Tăng cường tổ chức tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn đến các tổ chức, cá nhân và người dân biết các quy định của pháp luật phòng, chống bệnh Đại động vật, những đặc điểm cơ bản để nhận biết bệnh Đại và các biện pháp phòng, chống. (Có nội dung tuyên truyền kèm theo).

2. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:

- Chỉ đạo quyết liệt đối với UBND cấp xã, trong công tác quản lý đàn chó nuôi, đặc biệt là việc thống kê tổng đàn, lập sổ quản lý chó nuôi, vận động người nuôi chó đăng ký với chính quyền địa phương và cam kết nuôi chó theo đúng quy định; tổ chức giám sát, xử lý kịp thời, hiệu quả khi có ổ dịch Đại xảy ra;

- Chỉ đạo cơ quan chuyên môn thú y, y tế trên địa bàn, UBND cấp xã tăng cường công tác phối kết hợp, chia sẻ thông tin về bệnh Đại và các biện pháp phòng, chống bệnh Đại trên địa bàn; triển khai áp dụng các biện pháp, hoạt động cụ thể, phù hợp với điều kiện, đặc điểm của địa phương nhằm tăng tỷ lệ tiêm phòng vắc xin Đại cho đàn chó, mèo nuôi trên địa bàn.

- Triển khai Nghị định số 90/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y (Nghị định số 90/2017/NĐ-CP), trong đó, tập trung áp dụng các biện pháp xử phạt các hành vi vi phạm quy định về nuôi chó như: không đeo rọ mõm cho chó hoặc không xích giữ chó, không có người dắt khi đưa chó ra nơi công cộng; không tiêm phòng vắc xin phòng bệnh Đại cho chó (theo khoản 1 và 2, Điều 7) có thể phạt cảnh cáo hoặc phạt tiền theo thẩm quyền của UBND cấp xã, cấp huyện quy định tại Điều 43 Nghị định số 90/2017/NĐ-CP. Ngoài ra, áp dụng các quy định về xử phạt các hành vi vi phạm về công tác phòng, chống dịch bệnh động vật tại Mục 1, Chương II của Nghị định số 90/2017/NĐ-CP.

- Báo cáo kết quả thực hiện 6 tháng, báo cáo năm 2019 về Sở Nông nghiệp và PTNT (qua Chi cục Chăn nuôi và Thú y – Số 97C, Phạm Văn Đồng, Tp. Pleiku, tỉnh Gia Lai hoặc địa chỉ thư công vụ: ccty.snnptnt@gialai.gov.vn) để tổng hợp, theo dõi và báo cáo UBND tỉnh. Cụ thể:

+ Nội dung báo cáo: công tác Quản lý chó nuôi (thống kê tổng đàn, lập sổ quản lý chó nuôi, ...); công tác tiêm phòng vắc xin Đại cho chó, mèo; các biện pháp phòng, chống bệnh Đại động vật đã triển khai; kiến nghị, giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc...

+ Thời gian báo cáo: trước ngày **30/6/2019** đối với báo cáo 6 tháng và trước ngày **30/11/2019** đối với báo cáo năm.

3. Chi cục Chăn nuôi và Thú y:

- Tổ chức mua vắc xin Đại động vật, in sổ quản lý đàn chó; tham mưu Sở phân bổ cho các địa phương và hướng dẫn, phối hợp với các huyện, thị xã, thành phố triển khai trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 454/QĐ-UBND ngày 28/9/2018 của UBND tỉnh.

- Phối hợp với Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh để chia sẻ, nắm bắt thông tin về bệnh Đại trên động vật và trên người để kịp thời có biện pháp xử lý, triển khai các biện pháp phòng, chống.

- Tổng hợp, tham mưu báo cáo cho Sở Nông nghiệp và PTNT theo quy định.

Sở Nông nghiệp và PTNT đề nghị Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị liên quan phối hợp, tổ chức thực hiện./. 

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Giám đốc, các PGĐ Sở;
- Đài Phát thanh và Truyền hình, Báo Gia Lai (phối hợp, đưa tin);
- Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp các huyện, tx, tp;
- Lưu: VT, CCCNTY. 

GIÁM ĐỐC



Trương Phước Anh

PHỤ LỤC
TUYÊN TRUYỀN HƯỚNG DẪN PHÒNG, CHỐNG BỆNH ĐẠI ĐỘNG VẬT
(Kèm theo Công văn số 1001/SNNPTNT-CCCNTY ngày 10/5/2019
của Sở Nông nghiệp và PTNT)

1. Giới thiệu về bệnh Đại

1.1. Khái niệm bệnh

a) Bệnh Đại (Rabies) là bệnh lây truyền giữa động vật và người. Đây là bệnh truyền nhiễm cấp tính ở động vật máu nóng gây ra do vi rút *Lyssa* và *Vesiculo* thuộc họ *Rhabdoviridae*. Động vật sau khi nhiễm vi rút dại có thời gian ủ bệnh khác nhau tùy thuộc loài, độc lực của vi rút và vị trí vết cắn. Vi rút xâm nhập vào cơ thể được nhân lên và hướng tới hệ thần kinh, phá hủy mô thần kinh, gây nên những kích động điên dại và kết thúc bằng cái chết. Thời gian ủ bệnh ở động vật có thể kéo dài từ vài ngày đến vài tháng, có thể lâu hơn, nhưng trước 10 ngày phát bệnh, vi rút có thể gây nhiễm cho người và động vật khác. Vi rút dại có nhiều trong nước bọt của chó, mèo và động vật mắc bệnh, kể cả khi con vật chưa có dấu hiệu lâm sàng.

b) Sức đề kháng của vi rút dại: Vi rút có sức đề kháng yếu, dễ bị bất hoạt ở nhiệt độ 56°C trong vòng 30 phút, ở 60°C trong 5-10 phút và ở 70°C trong 2 phút. Vi rút bị mất độc lực dưới ánh nắng mặt trời và các chất sát trùng thông thường ở nồng độ 2-5%. Trong điều kiện lạnh 4°C, vi rút sống được từ vài tuần đến 12 tháng, ở nhiệt độ dưới 0°C vi rút sống được từ 3 đến 4 năm. Vi rút dại được bảo tồn chủ yếu trong cơ thể vật chủ.

1.2. Nguồn bệnh và đường truyền lây

a) Loài mắc: Động vật máu nóng, chủ yếu là chó, mèo.

b) Nguồn bệnh: Nguồn mang mầm bệnh chủ yếu là chó (trên 90%), mèo nuôi và động vật hoang dã như chó sói, chó rừng, ngoài ra còn ở mèo, chồn, cầy, cáo và một số loài động vật có vú khác như gấu trúc, các loài dơi hút máu, dơi ăn sâu bọ.

c) Đường lây truyền: Vi rút xâm nhập qua các vết cắn, vết liếm, vết cào, da, niêm mạc bị tổn thương, vết thương hở.

1.3. Triệu chứng lâm sàng

a) Thời kỳ ủ bệnh: Thời kỳ ủ bệnh dại có thể thay đổi từ vài ngày đến vài tháng tùy thuộc vào vị trí của vết cắn. Đa số bệnh phát ra trong vòng từ 21 đến 30 ngày sau khi con vật nhiễm vi rút.

b) Các biểu hiện lâm sàng: thường được chia làm 02 thể là thể dại điên cuồng và thể dại câm (bại liệt). Trong thực tế, nhiều con chó mắc bệnh dại biểu hiện cả 2 thể này một cách xen kẽ nhau, thời gian đầu có biểu hiện điên cuồng, bị kích động rồi sau đó chuyển sang dạng bị ức chế và bại liệt.

- Thể dại điên cuồng: được chia làm 3 thời kỳ

+ Thời kỳ tiền lâm sàng: Chó bị dại có dấu hiệu khác thường như trốn vào góc tối, kín đáo, đến gần chủ miễn cưỡng hoặc trái lại, tỏ ra vồn vã thái quá, thỉnh thoảng sủa vu vơ, tru lên từng hồi; hoặc bồn chồn, nhảy lên đớp không khí.

+ Thời kỳ điên cuồng: các phản xạ vận động bị kích thích mạnh, cắn sủa người lạ dữ dội, quá vồ vập khi chủ gọi, chỉ cần có tiếng động nhẹ cũng nhảy lên sủa từng hồi dài. Vết thương nơi bị cắn ngứa, chó liếm hoặc tự cắn, cào đến rụng lông, chảy máu. Chó bỏ ăn, nuốt khó, sốt, dần đồng tử, con vật có biểu hiện khát nước, muốn uống nhưng không nuốt được; chó bắt đầu chảy nước dãi, sùi bọt mép, tỏ vẻ bồn chồn, cảnh giác, sợ sệt, cắn vu vơ, hay giật mình, đi lại không có chủ định, trở nên dữ tợn, điên cuồng (2 - 3 ngày sau khi phát bệnh). Con vật bỏ nhà ra đi và thường không trở về; trên đường đi, gặp vật gì lạ nó cũng cắn gặm, ăn bừa bãi, tấn công chó khác, kể cả người.

+ Thời kỳ bại liệt: chó bị liệt, không nuốt được thức ăn, nước uống, liệt hàm dưới và lưỡi nên trề hàm, thè lưỡi ra ngoài, nước dãi chảy ra, chân sau liệt ngày càng rõ; chó chết trong khoảng từ 3 - 7 ngày sau khi có triệu chứng đầu tiên, do liệt cơ hô hấp và do kiệt sức vì không ăn uống được.

Thể đại diện cuồng chỉ chiếm khoảng 1/4 các trường hợp chó dại, số còn lại là thể dại câm.

- Thể dại câm: là dạng bệnh không có các biểu hiện lên cơn đại diện cuồng như thường thấy; chó chỉ có biểu hiện buồn rầu. Con vật có thể bị bại ở một phần cơ thể, nửa người hoặc 2 chân sau, nhưng thường là liệt cơ hàm, hàm trề xuống, lưỡi thè ra; nước dãi chảy lòng thông, con vật không cắn, sủa được, chỉ gầm gừ trong họng. Quá trình này tiến triển từ 2 - 3 ngày.

Nhìn chung, thể dại câm tiến triển nhanh hơn thể đại diện cuồng, thông thường chỉ từ 2 - 3 ngày vì hành tủy của con vật bệnh bị vi rút tác động làm rối loạn hệ tuần hoàn và hô hấp sớm hơn.

Mèo ít bị mắc dại hơn chó, bệnh dại ở mèo cũng tiến triển như ở chó, mèo hay núp mình vào chỗ vắng hoặc hay kêu, bồn chồn như khi động dục; khi người chạm vào thì nó cắn mạnh và hăng, tạo vết thương sâu.

1.4. Bệnh tích: Bệnh tích dại thể ở chó dại ít điển hình; chỉ thấy dạ dày trống rỗng hoặc có vật lạ. Bệnh tích vi thể ở sừng Amon của não với các tiểu thể Negri đặc trưng cho bệnh dại, có thể được phát hiện qua kính hiển vi huỳnh quang.

2. Công tác quản lý chó, mèo nuôi để phòng bệnh Dại

2.1. Đối với chủ nuôi chó, mèo (gọi chung là chủ vật nuôi)

a) Phải đăng ký việc nuôi chó với Ủy ban nhân dân cấp xã tại các đô thị, nơi đông dân cư;

b) Xích, nhốt hoặc giữ chó trong khuôn viên gia đình; bảo đảm vệ sinh môi trường, không ảnh hưởng xấu tới người xung quanh. Khi đưa chó ra nơi công cộng phải bảo đảm an toàn cho người xung quanh bằng cách đeo rọ mõm cho chó hoặc xích giữ chó và có người dắt;

c) Nuôi chó tập trung phải bảo đảm điều kiện vệ sinh thú y, không gây ồn ào, ảnh hưởng xấu tới những người xung quanh;

d) Chấp hành tiêm vắc-xin phòng bệnh Dại cho chó, mèo theo quy định;

đ) Chịu mọi chi phí trong trường hợp có chó thả rông bị bắt giữ, kể cả chi phí cho việc nuôi dưỡng và tiêu hủy chó. Trường hợp chó, mèo cắn, cào người thì chủ vật nuôi phải bồi thường vật chất cho người bị hại theo quy định của pháp luật.

2.2. Đối với Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Lập sổ quản lý chó nuôi trên địa bàn bao gồm các thông tin sau đây:

- Họ tên và địa chỉ của chủ vật nuôi;

- Số lượng chó nuôi;

- Ngày, tháng, năm tiêm phòng vắc-xin dại.

b) Hằng năm trước đợt tiêm phòng phải rà soát, thống kê, cập nhập thông tin về đàn chó nuôi trên địa bàn;

3. Giám sát bệnh Dại động vật:

Chủ vật nuôi có trách nhiệm thường xuyên theo dõi, giám sát chó, mèo nuôi của gia đình, nếu phát hiện con vật vô cớ cắn, cào người hoặc tấn công động vật khác thì phải cách ly và báo ngay cho chính quyền địa phương hoặc cơ quan thú y nơi gần nhất.

4. Tiêm vắc xin phòng bệnh Dại cho đàn chó mèo:

- Chủ vật nuôi chủ động tiêm vắc xin phòng bệnh Dại cho chó, mèo của gia đình.

- Hàng năm, các địa phương phát động, triển khai chiến dịch tiêm phòng vắc xin dại cho đàn chó, mèo đợt chính vào tháng 3 – 4 trên địa bàn. Ngoài ra, hàng tháng vận động, hướng dẫn tiêm phòng bổ sung cho đàn chó, mèo mới phát sinh hoặc chó, mèo đã hết thời gian còn miễn dịch bảo hộ.

5. Xử lý động vật khi có ổ dịch Dại xảy ra

5.1 Động vật mắc bệnh Dại, có dấu hiệu mắc bệnh Dại được xử lý như sau:

- Tiêu hủy bắt buộc động vật chết, động vật mắc bệnh Dại.

- Khuyến khích tiêu hủy chó, mèo có dấu hiệu mắc bệnh Dại; chó, mèo chưa được tiêm phòng vắc xin Dại nhưng đã tiếp xúc với chó, mèo mắc bệnh Dại. Trường hợp không tiêu hủy phải nuôi cách ly để theo dõi trong vòng 14 ngày, nếu phát bệnh Dại thì phải tiêu hủy theo quy định;

- Chó, mèo vô cơ cắn, cào người phải nuôi cách ly để theo dõi trong vòng 14 ngày, nếu phát bệnh Dại thì phải tiêu hủy theo quy định.

5.2. Đối với chó, mèo khỏe mạnh trong vùng có dịch bệnh Dại phải thực hiện nuôi nhốt trong thời gian có dịch.

5.3. Việc xử lý động vật mắc bệnh phải được thực hiện ngay khi có kết quả xét nghiệm dương tính với bệnh Dại hoặc được cơ quan quản lý chuyên ngành thú y địa phương kiểm tra, xác minh và kết luận động vật bị mắc bệnh Dại./.